

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam

(Về việc báo cáo danh mục chứng khoán ký quỹ tháng 08 năm 2026)

Công Ty TNHH Chứng Khoán ACB xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ như sau:

1. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK Hà Nội :

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	BVS			BVS
2	CEO			CEO
3	DHT			DHT
4	DTD			DTD
5	DVM	DVM		
6	DXP			DXP
7	HUT			HUT
8	IDC			IDC
9	IDV			IDV
10	LAS			LAS
11	MBS			MBS
12	NBC			NBC
13	NTP			NTP
14	PGS			PGS
15	PLC			PLC
16	PSD			PSD
17	PVB			PVB
18	PVC			PVC
19	PVI			PVI
20	PVS			PVS
21	S99			S99
22	SHS			SHS
23	TNG			TNG
24	VCS			VCS
25	VGS			VGS
26	VNR			VNR

2. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK TPHCM :

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAA			AAA
2	AGG			AGG
3	AGR			AGR
4	ANV			ANV
5	ASM			ASM
6	BAF			BAF
7	BCM			BCM

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
8	BFC			BFC
9	BIC			BIC
10	BID			BID
11	BMP			BMP
12	BSI			BSI
13	BSR			BSR
14	BVH			BVH
15	BWE			BWE
16	CCL			CCL
17	CDC			CDC
18	CII			CII
19	CMG			CMG
20	CNG			CNG
21	CSM			CSM
22	CSV			CSV
23	CTD			CTD
24	CTG			CTG
25	CTI			CTI
26	CTR			CTR
27	CTS			CTS
28	DBC			DBC
29	DBD			DBD
30	DC4			DC4
31	DCL			DCL
32	DCM			DCM
33	DGW			DGW
34	DHA			DHA
35	DHC			DHC
36	DHG			DHG
37	DIG			DIG
38	DPG			DPG
39	DPM			DPM
40	DPR			DPR
41	DRC			DRC
42	DSE			DSE
43	DVP			DVP
44	DXG			DXG
45	E1VFN30			E1VFN30
46	EIB			EIB
47	ELC			ELC
48	EVF			EVF
49	FCN			FCN
50	FMC			FMC
51	FPT			FPT
52	FRT			FRT
53	FTS			FTS

0 -
 CỘNG
 H NH
 HỨNG
 A
 0A -

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
54	FUESSVFL			FUESSVFL
55	FUEVFNVD			FUEVFNVD
56	GAS			GAS
57	GEG			GEG
58			GEL	GEL
59	GEX			GEX
60	GMD			GMD
61	GSP			GSP
62	GVR			GVR
63	HAG			HAG
64	HAH			HAH
65	HAX			HAX
66	HCD			HCD
67	HCM			HCM
68	HDB			HDB
69	HDC			HDC
70	HDG			HDG
71	HHP			HHP
72	HHS			HHS
73	HHV			HHV
74	HPG			HPG
75	HQC			HQC
76	HSG			HSG
77	HTN			HTN
78	HVH			HVH
79	IDI			IDI
80	IJC			IJC
81	IMP			IMP
82	ITC			ITC
83	KBC			KBC
84	KDC			KDC
85	KDH			KDH
86	KHG			KHG
87	KSB			KSB
88	LCG			LCG
89	LHG			LHG
90	LIX			LIX
91	LPB			LPB
92	LSS			LSS
93	MBB			MBB
94	MCH			MCH
95	MCM			MCM
96	MIG			MIG
97	MSB			MSB
98	MSH			MSH
99	MSN			MSN

3.T.
G T
EM H
KH
CB
T.P

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
100	MWG			MWG
101	NAB			NAB
102	NAF			NAF
103	NBB			NBB
104	NCT			NCT
105	NHH			NHH
106	NKG			NKG
107	NLG			NLG
108	NSC			NSC
109	NT2			NT2
110	NTL			NTL
111	NVL			NVL
112	OCB			OCB
113			ORS	ORS
114	PAC			PAC
115	PAN			PAN
116	PCI			PCI
117	PDR			PDR
118	PET			PET
119	PGC			PGC
120	PGI			PGI
121	PHC			PHC
122	PHR			PHR
123	PLX			PLX
124	PNJ			PNJ
125	POW			POW
126	PVD			PVD
127	PVP			PVP
128	PVT			PVT
129	REE			REE
130	SAB			SAB
131	SAM			SAM
132	SBA			SBA
133	SBT			SBT
134	SCR			SCR
135	SCS			SCS
136	SHB			SHB
137	SHP			SHP
138	SIP			SIP
139	SJD			SJD
140	SJS			SJS
141	SKG			SKG
142	SSB			SSB
143	SSI			SSI
144	STB			STB
145	STK			STK

T. N
Y
JU HA
OAN
HO C

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
146	SZC			SZC
147	SZL			SZL
148	TCB			TCB
149	TCH			TCH
150	TCL			TCL
151	TCM			TCM
152	TCX			TCX
153	TDM			TDM
154	TIP			TIP
155	TLG			TLG
156	TPB			TPB
157	TRC			TRC
158	TTA			TTA
159	TV2			TV2
160	UIC			UIC
161	VAB			VAB
162	VCB			VCB
163	VCG			VCG
164	VCI			VCI
165	VCK			VCK
166	VDS			VDS
167	VGC			VGC
168	VHC			VHC
169	VHM			VHM
170	VIB			VIB
171	VIC			VIC
172	VIP			VIP
173	VIX			VIX
174	VJC			VJC
175	VND			VND
176	VNM			VNM
177	VPB			VPB
178	VPX			VPX
179	VRE			VRE
180	VSC			VSC
181			VTP	VTP

Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty: <https://acbs.com.vn/cong-bo-thong-tin/theo-thang>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam.

Người lập



Nguyễn Trần Yến Ngân

Phòng Quản lý Rủi ro



Dương Anh Tuấn



Tổng Giám Đốc

Nguyễn Đức Hoàn